

Số: 189/2022/QĐST-HNGĐ

Ứng Hòa, ngày 09 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 259/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị N** – sinh năm 1983

Quê quán: xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

* **Bị đơn:** Anh **Đình Tiến C** – sinh năm 1981

Đều HKTT và trú tại: thôn An Thái, xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Đình Tiến C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị N và anh Đình Tiến C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung Chị Nguyễn Thị N và anh Đình Tiến C xác nhận có 03 con chung là Đình Tiến Phương – sinh ngày 11/10/2006; Đình Tiến Nam – sinh ngày 30/4/2009; Đình Nguyễn Hà Anh – sinh ngày 22/9/2016. Sau khi ly hôn giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đình Tiến Phương và Đình Nguyễn Hà Anh; Giao anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đình Tiến Nam. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị N, anh C cho đến khi có đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác.

Anh C, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

** Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Chị N, anh C đều không yêu cầu tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận sự tự nguyện của chị N nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp, chị N tự nguyện sung công quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại theo Biên lai số 0057612 ngày 18/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Trầm Lộng;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Phong